

NGHỊ QUYẾT

Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THANH LIÊN
KỶ HỌP THỨ 18, KHÓA XX**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 26/05/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 về quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Chương về việc Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Theo đề nghị của UBND xã tại Tờ trình số 769/TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024, báo cáo thẩm tra của ban kinh tế-xã hội HĐND xã và ý kiến của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và Phê chuẩn dự toán và phân bổ ngân sách xã năm 2025 như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã phân cấp huyện xã thu:

Số tiền: 114.441.040.000 đồng (Một trăm mười bốn tỷ bốn trăm bốn mươi một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Chi tiết theo bảng sau:

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Thu phí, lệ phí chứng thực	16.000.000
2	Thu lệ phí môn bài	5.600.000
3	Thu cố định tại xã	200.000.000
4	Thu thuế GTGT	79.500.000
5	Thu thuế thu nhập cá nhân	39.750.000
6	Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	21.430.000
7	Thu điều tiết cấp quyền SD đất	105.000.000.000

8	Thu thuế trước bạ nhà đất	174.140.000
9	Thu khác	2.000.000
	Cộng	114.441.040.000

2. Tổng thu ngân sách xã được hưởng:

Số tiền: 42.451.350.000 đồng (Bốn mươi hai tỷ bốn trăm năm mươi một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Chi tiết theo bảng sau:

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Thu phí, lệ phí chứng thực	16.000.000
2	Thu lệ phí muôn bài	5.600.000
3	Thu cố định tại xã	200.000.000
4	Thu thuế GTGT	79.500.000
5	Thu thuế thu nhập cá nhân	39.750.000
6	Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	21.430.000
7	Thu điều tiết cấp quyền SD đất	42.000.000.000
8	Thu thuế trước bạ nhà đất	87.070.000
9	Thu khác	2.000.000
	Cộng	42.451.350.000

3. Thu bổ sung ngân sách cấp trên:

Số tiền: 8.902.620.000 đồng (Tám tỷ, chín trăm, linh hai triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

4. Tổng chi ngân sách:

Số tiền: 51.353.970.000 đồng (Năm mươi một tỷ, ba trăm, năm mươi ba triệu, chín trăm, bảy mươi nghìn đồng). Chi tiết theo bảng sau:

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Chi thường xuyên	9.169.970.000
1	Chi Quốc phòng	367.000.000
2	Chi an ninh	89.000.000
3	Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội	453.000.000
4	Chi văn hóa thể dục, thể thao	175.000.000
5	Sự nghiệp giáo dục	20.000.000
6	Sự nghiệp y tế	10.000.000
7	Chi sự nghiệp kinh tế, giao thông đường bộ	788.080.000
8	Chi bảo vệ môi trường	152.091.000
9	Chi Hội đồng nhân dân xã	325.300.000
10	Chi quản lý Nhà nước	6.362.139.000
11	Chi Ngân sách Đảng	318.360.000
12	Chi MTTQ xã	30.000.000
13	Chi hoạt động Đoàn thanh niên xã	20.000.000
14	Chi hoạt động Hội phụ nữ xã	20.000.000
15	Chi hoạt động Hội Nông dân xã	20.000.000
16	Chi hoạt động Hội Cựu chiến binh xã	20.000.000

II	Chi xây dựng cơ bản	42.000.000.000
III	Chi dự phòng	184.000.000
	Tổng	51.353.970.000

Điều 2.

1. Giao cho UBND xã trình tổ chức thực hiện nghị quyết này đảm bảo đúng theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành.

Trong quá trình điều hành ngân sách nếu cần điều chỉnh dự toán UBND xã trình HĐND xã xem xét, quyết định.

2. Giao TTHĐND, các Ban HĐND, các đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được HĐND xã khoá XX, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. /.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND huyện (để BC);
- TT.Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân xã;
- Các ngành UBND xã; các xóm;
- Lưu: HS.



Phạm Văn Dân